TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Bản án số: 84/2019/HS-ST Ngày: 21/6/2019	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGH VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGH VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quang Luyết

Bà Nguyễn Thục Lương

- Thư ký phiên toà: Ông Ngô Hoàng Hà – Thư ký Toà án nhân dân quận Tây Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ tham gia phiên tòa: Ông Lê Khắc Minh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 21 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2019/TL ST - HS ngày 10 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2019/QĐXXST – HS ngày 10/6/2019 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **Tô Trọng Ngh,** sinh năm 1989**;** HKTT: số 12/13 ngõ 217 L, tổ 29, phường K, thành phố T, tỉnh T; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tô Ngọc T và bà: Nguyễn Thị M; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 133 ngày 13/3/2019 của Công an quận Tây Hồ lập và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo không có tiền án, tiền sự ; Nhân thân : Có 01 tiền án; 01 tiền sự:

Tiền án: Bản án số 02/2007/ HSST ngày 10/01/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Cướp tài sản".

Tiền sự: Năm 2006, Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt ngày 05/3/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Minh T,** sinh năm 1990**;** HKTT: Thôn Ph, xã X, huyện V, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn D; Con bà: Trần Thị G; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 132 ngày 13/3/2019 của Công an quận Tây Hồ lập và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân không có tiền án, tiền sự:

QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

Bị cáo bị bắt ngày 05/3/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

Người có quyền lợi, Ngh vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1967; Địa chỉ: Thôn P, xã X, huyện V, tỉnh T. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 ngày 05/3/2019, Nguyễn Minh T nhận được điện thoại của một người phụ nữ tên My, số điện thoại 0787080666 hỏi mua của T 04 (bốn) viên ma túy thuốc lắc. My và T thống nhất thỏa thuận giá ma túy là 500.000 đồng/ viên (năm trăm nghìn đồng/01 viên), phí ship (vận chuyển) đến chợ Bưởi, quận Tây Hồ là 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), tổng cộng là 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng). Sau đó, T gọi điện thoại cho một nam thanh niên cũng tên ‘‘T’’ (là bạn quen biết xã hội của T) hỏi mua 04 (bốn) viên ma túy thuốc lắc. “T” báo giá 400.000 đồng/ viên (bốn trăm nghìn đồng/ 01 viên), tổng cộng là 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng). Do T không có tiền mặt nên “T” đã đồng ý để cho T nợ tiền, sau khi bán được ma túy cho khách thì T sẽ trả nợ sau và hẹn T ra khu vực đầu ngõ 9 đường Khuất Duy T, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội để đưa ma túy cho T. Tại đây, T đã nhận của “T” 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong có 01 (một) túi nilon chứa 04 (bốn) viên nén gồm: 03 (ba) viên nén hình tròn màu xanh nõn chuối và 01 (một) viên nén hình tam giác màu xanh lá cây.

Đến khoảng 17 giờ 00 ngày 05/03/2019, Nguyễn Minh T gọi điện thoại cho Tô Trọng Ngh và hẹn Ngh đến khu vực đầu ngõ 9 đường Khuất Duy T, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, để lấy ma túy ‘‘kẹo’’ (thuốc lắc) đi giao cho khách hộ T. Ngh đồng ý và điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha màu đen xám BKS : 17B9–324.51 đi đến để gặp T như đã hẹn. Tại đây Ngh được T đưa cho 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong có 01 (một) túi nilon chứa 04 (bốn) viên nén. T nói với Ngh đây là ma túy ‘‘kẹo’’ thuốc lắc và cho Ngh số điện thoại của người phụ nữ tên My và dặn Ngh là mang đồ đi giao cho My ở khu vực chợ Bưởi, Hà Nội rồi cầm số tiền 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng) mà My đưa đem về cho T, T sẽ trả cho Ngh 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) tiền công ship đồ. Ngh nhận gói giấy có chứa ma túy trên rồi cất giấu vào túi quần phía sau bên trái Ngh đang mặc rồi điều khiển xe máy đi đến khu vực chợ Bưởi, quận Tây Hồ, Hà Nội. Sau đó, T gọi điện thoại cho Ngh bảo Ngh mang đồ đến khu vực cửa khẩu An Dương để giao cho khách. Trên đường đi T nhắn tin cho Ngh sau khi giao đồ cho khách xong thì nhận về 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng) khách trả. Khi Ngh đi đến khu vực cửa khẩu An Dương thì nhận được điện thoại của một người đàn ông không quen biết dùng số điện thoại 0352398238 gọi đến cho Ngh hẹn Ngh đi đến khách sạn A25 số 30 An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Hà Nội để giao đồ. Đến khoảng 18 giờ 45 phút ngày 05.03.2019, khi Ngh đi đến trước cửa số 30 An Dương thì bị tổ công tác Công an phường Phú Thượng kiểm tra hành chính. Ngh đã tự tay lấy ra một gói giấy màu trắng chứa một túi nilon bên trong chứa bốn viên nén (gồm 03 viên nén hình tròn màu xanh nõn chuối và 01 viên nén hình

tam giác màu xanh lá cây) từ túi quần phía sau bên trái giao nộp cho tổ công tác và tự khai nhận đây là ma túy tổng hợp thuốc lắc. Tổ công tác đã T hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật, sau đó đưa Ngh cùng tang vật, phương tiện về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng thu giữ :

Thu giữ của Tô Trọng Ngh:Một gói giấy màu trắng bên trong có một túi nilon bên trong chứa bốn viên nén, gồm : 03 viên nén hình tròn máu xanh nõn chuối ; 01 viên nén hình tam giác màu xanh lá cây; Một ví da màu nâu nhãn hiệu LEVIS đã qua sử dụng; Một điện thoại di động màu đen nhãn hiệu MI, có số Model: M1803E7SG đã qua sử dụng; Một xe máy nhãn hiệu Yahmaha màu đen xám, BKS: 17B9 – 324.51, đã qua sử dụng và số tiền 3.000.000 đồng.

Thu giữ của Nguyễn Minh T : Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng, số Imei : 356991062924220.

Tại bản kết luận giám định số 1522/KLGĐ – PC09 ngày 14/03/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Một viên nén hình tam giác màu xanh lá cây là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,387 gam. Ba viên nén hình tròn màu xanh nõn chuối đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,013 gam.

Đối với nam thanh niên tên "T" là người đã bán ma túy cho T, T không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể, chỉ biết ''T'' sử dụng số điện thoại 0842448668. Đây là lần đầu tiên T mua được ma túy thuốc lắc của ''T". Cơ quan Công an đã T hành dẫn giải T đến khu vực ngõ 9 đường Khuất Duy T, kết quả chưa phát hiện được đối tượng bán ma túy tên ''T''.

Đối với My (người hỏi mua ma túy của T). T chưa từng gặp mặt, T không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của My, T chỉ biết số điện thoại của My sử dụng là 0787080666.

Đối với người đàn ông là bạn của My hỏi mua ma túy của T. T chưa từng gặp mặt, T không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này chỉ biết người đàn ông này sử dụng số điện thoại 0352398238.

Cơ quan điều tra đã mở rộng điều tra, truy xét qua số điện thoại để xác định đối tượng mua bán ma túy với Nguyễn Minh T và Tô Trọng Ngh nhưng không xác định được nên không có cơ sở để xử lý.

Nguồn gốc chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha màu đen xám, BKS : 17B9 – 324.51 thu giữ của Ngh là do Ngh đứng tên đăng ký chính chủ xe.

Điện thoại, xe máy và tiền thu của Tô Trọng Ngh, Cơ quan điều tra đã xác minh, là tài sản riêng của Ngh. Điện thoại thu của Nguyễn Minh T là tài sản riêng của T và đã được sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

Bản cáo trạng số 87/CT – VKSTH ngày 10 tháng 6 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Tô Trọng Ngh và Bùi Minh T về tội : " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi như tại cơ quan điều tra và như bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị M trình bầy: Bà là mẹ đẻ của Tô Trọng Ngh. Chiếc xe máy nhãn hiệu Yahmaha màu đen xám, BKS: 17B9 – 324.51 là xe bà

mua cho Ngh đi làm ăn. Tiền mua xe hết 25.000.000 đồng là tiền của bà bỏ ra. Giấy tờ mua bán mang tên Ngh và bà cho Ngh đăng ký quyền sở hữu. Bà đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe máy trên cho bà. Bà không có tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh bà là chủ sở hữu chiếc xe máy trên. Ngh khai nhận chiếc xe máy trên là do bà M mua cho Ngh, Ngh là người đi đăng ký chủ sở hữu chiếc xe máy trên. Ngh cũng không có tài liệu, chứng cứ để chứng minh chủ sở hữu chiếc xe máy trên là của bà M. Ngh đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe máy trên cho bà M. Chiếc ví da màu nâu nhãn hiệu LEVIS đã qua sử dụng cơ quan điều tra thu giữ, Ngh đề nghị không nhận lại.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm năm 2015. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015; Áp dụng Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí tòa án.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt Tô Trọng Ngh từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

Đề nghị xử phạt Nguyễn Minh T từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong có chữ ký của đối tượng Tô Trọng Ngh và giám định viên và dấu của cơ quan điều tra; 01 chiếc ví da màu nâu nhãn hiệu LEVIS đã qua sử.

Đề nghị tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu MI, có số Model: M1803E7SG đã qua sử dụng; Một xe máy nhãn hiệu Yahmaha màu đen xám, BKS: 17B9 – 324.51, đã qua sử dụng và số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) thu giữ của Tô Trọng Ngh.Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng, số Imei : 356991062924220 thu giữ của Nguyễn Minh T.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nói lời sau cùng: Các bị cáo biết mình sai, vi phạm pháp luật, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, biên bản nhận dạng, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/03/2019, Tại khu vực trước cửa nhà số 30 An Dương thuộc phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Tô Trọng Ngh có hành vi cất giấu trong người 1,4 gam ma túy MDMA đang mang đi bán cho khách, nhưng chưa kịp giao hàng thì bị Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Số ma túy nêu trên là của Nguyễn Minh T mua của một nam thanh niên không rõ họ tên địa chỉ với với mục đích để đưa cho Ngh mang đi bán kiếm lời. Theo mục 3.2 phần II thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT- BCA - VKSNDTC - TANDTC - BTP ngày 24/12/2007 hướng dẫn "*Người giữ hộ, hoặc vận chuyển trái phép chất ma túy cho người khác, mà biết rõ mục đích mua bán trái phép chất ma túy của người đó, thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy với vai trò đồng phạm*". Như vậy, hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội được bộ luật Hình sự bảo vệ, làm gia tăng tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng tới sự phát triển lành mạnh của con người, hủy hoại sức khỏe, giảm khả năng lao động, tăng nguy cơ lây nhiễm các căn bệnh HIV – AISD.

Xét nhân thân bị cáo Ngh đã có 01 tiền án về tội "Cướp tài sản" và 01 tiền sự về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Nhân thân bị cáo T chưa có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một hình phạt tù tương xứng trong khung hình phạt, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Riêng đối với bị cáo T, nhân thân T chưa có tiền án,

tiền sự; Gia đình T là người có công với cách mạng nên còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3]Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, T là người rủ rê và cùng Ngh là người thực hiện hành vi phạm tội. Nhưng do T có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn Ngh nên Hội đồng xét xử thấy xử phạt các bị cáo mức hình phạt như nhau là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo.

[4]Về hình phạt bổ sung như phạt tiền: Xét thấy các bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng.

[5]Về vật chứng:

Cho tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong có chữ ký của đối tượng Tô Trọng Ngh và giám định viên và dấu của cơ quan điều tra; 01 chiếc ví da màu nâu nhãn hiệu LEVIS đã qua sử.

Cho tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu MI, có số Model: M1803E7SG đã qua sử dụng và số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) thu giữ của Tô Trọng Ngh. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng, số Imei : 356991062924220 thu giữ của Nguyễn Minh T.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Yahmaha màu đen xám đeo BKS: 17B9 – 324.51, số khung RLCUE1720JY048161, số máy E3T6E350762 đã qua sử dụng thu giữ của Ngh. Mặc dù cả bà M và Ngh đều có lời khai thể hiện chiếc xe máy trên là do bà M bỏ tiền ra mua và cùng đề nghị trả lại cho bà M nhưng cả bà M và Ngh đều không giao nộp được bất kỳ tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh bà M là chủ sở hữu chiếc xe máy trên. Tại "Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ" của PC 08 – Công an tỉnh Thái Bình (bút lục 209) thể hiện chiếc xe máy trên đăng ký chủ xe là Tô Trọng Ngh, Ngh đã sử dụng chiếc máy trên làm công cụ, phương tiện phạm tội nên cho tịch thu, nộp ngân sách nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, Ngh vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố các bị cáo Tô Trọng Ngh và Nguyễn Minh T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"

Căn cứ: khoản 1 Điều 251; s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015.

-Xử phạt: Tô Trọng Ngh 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/3/2019.

Căn cứ: khoản 1 Điều 251; s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015.

-Xử phạt: Nguyễn Minh T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/3/2019.

2. Hình phạt bổ sung: Không

3.Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Cho tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong có chữ ký của đối tượng Tô Trọng Ngh và giám định viên và dấu của cơ quan điều tra; 01 chiếc ví da màu nâu nhãn hiệu LEVIS đã qua sử.

Cho tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu MI, có số Model: M1803E7SG đã qua sử dụng; Một xe máy nhãn hiệu Yahmaha màu đen xám đeo BKS: 17B9 – 324.51, số khung RLCUE1720JY048161, số máy E3T6E350762 đã qua sử dụng và số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) thu giữ của Tô Trọng Ngh. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng, số Imei : 356991062924220 thu giữ của Nguyễn Minh T.

(Tang vật có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/6/2019 và tại Kho bạc nhà nước Tây Hồ theo Biên bản giao nhận tài sản số 24/12509/BBGN – KBNN ngày 27/03/2019).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí tòa án.

Các bị cáo Tô Trọng Ngh, Nguyễn Minh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, Ngh vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, Ngh vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội;*
- *Công an Q.Tây Hồ;*
- *Viện kiểm sát ND Q. Tây Hồ*
- *Chi cục THA dân sự Q. Tây Hồ;*
- *Thi hành án hình sự;*
-*Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu VP;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Giang